

Họ và tên :

Lớp :

PHIẾU BÀI TẬP TOÁN - TUẦN 24**Phép trừ phân số. Luyện tập chung****1. Tính :**

a) $\frac{4}{7} + 4 = \dots\dots\dots$

b) $3 + \frac{6}{11} = \dots\dots\dots$

c) $\frac{15}{24} + 2 = \dots\dots\dots$

2. Viết phân số thích hợp vào chỗ chấm :

a) $\frac{2}{5} + \frac{3}{7} = \frac{3}{7} + \dots\dots\dots$

b) $\frac{1}{7} + \frac{3}{7} + \frac{4}{7} = \left(\frac{1}{7} + \frac{3}{7}\right) + \dots\dots\dots = \frac{1}{7} + \left(\frac{3}{7} + \dots\dots\dots\right) = \left(\frac{1}{7} + \frac{4}{7}\right) + \dots\dots\dots$

3. Tính :

a) $\frac{8}{9} - \frac{5}{9} = \dots\dots\dots$

$\frac{7}{5} - \frac{4}{5} = \dots\dots\dots$

$\frac{18}{25} - \frac{13}{25} = \dots\dots\dots$

$\frac{36}{41} - \frac{27}{41} = \dots\dots\dots$

b) $\frac{3}{4} - \frac{2}{8} = \dots\dots\dots$

$\frac{16}{18} - \frac{5}{9} = \dots\dots\dots$

4. Tính :

a) $\frac{4}{5} - \frac{11}{15} = \dots\dots\dots$

$\frac{17}{12} - \frac{3}{4} = \dots\dots\dots$

b) $\frac{5}{3} - \frac{4}{5} = \dots\dots\dots$

$\frac{6}{7} - \frac{5}{8} = \dots\dots\dots$

5. Tính :

a) $3 - \frac{5}{3} = \dots\dots\dots$

$\frac{15}{7} - 2 = \dots\dots\dots$

b) $\frac{36}{21} - \frac{15}{20} = \dots\dots\dots$

$\frac{63}{45} - \frac{20}{25} = \dots\dots\dots$

6. Tìm x :

a) $x + \frac{3}{5} = \frac{7}{6}$

 $\dots\dots\dots$ $\dots\dots\dots$

b) $\frac{4}{9} - x = \frac{1}{3}$

 $\dots\dots\dots$ $\dots\dots\dots$

7. Tính bằng cách thuận tiện nhất :

a) $\frac{13}{19} + \frac{18}{19} + \frac{17}{19} = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

b) $\frac{3}{5} + \frac{3}{16} + \frac{13}{16} = \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

$= \dots\dots\dots$

8 Chu vi của một tấm bìa hình chữ nhật là 4m, chiều rộng là $\frac{5}{6}$ m. Tính chiều dài của tấm bìa đó.

Bài giải $\dots\dots\dots$ $\dots\dots\dots$ $\dots\dots\dots$ $\dots\dots\dots$ $\dots\dots\dots$